

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Tu Mơ Rông, Kỳ họp thứ 6, khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Thông báo số 48/TB-TTHĐND, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 6 HĐND huyện Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026,

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, với những nội dung cụ thể như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả ban hành văn bản triển khai thực hiện Chương trình theo các quy định và hướng dẫn của Trung ương; cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương

- Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai văn bản quán triệt đến các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã biết, triển khai thực hiện nhiệm vụ⁽¹⁾.

- Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2023⁽²⁾ để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thuộc chương trình nông thôn mới trong năm 2023; Đồng thời điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 cho phù hợp với bộ tiêu chuẩn mới và điều kiện thực tế của địa phương⁽³⁾; Xây dựng kế hoạch Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông

⁽¹⁾ Công văn số 213/UBND-NN ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁽²⁾ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

⁽³⁾ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025.

thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông⁽⁴⁾.

- Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lễ ra quân đầu xuân thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới⁽⁵⁾, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo việc phát động tổ chức triển khai ra quân đầu xuân thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông⁽⁶⁾; Tổ công tác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện đã triển khai hướng dẫn các xã nội dung chuẩn bị cho việc tổ chức ra quân đầu xuân đồng thời chỉ đạo các đồng chí phụ trách địa bàn kiểm tra công tác chuẩn bị phục vụ lễ ra quân tại các xã⁽⁷⁾.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện cũng đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã chủ động thực hiện nhiệm vụ liên quan đến triển khai chương trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn⁽⁸⁾.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc thực tế tại 03 xã điểm mục tiêu đạt chuẩn xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (*Đăk Rơ Ông và Ngok Lây, Măng Ri*) nhằm đánh giá sơ bộ tình hình triển khai chương trình nông thôn mới trên địa bàn xã, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp nhằm đạt mục tiêu theo kế hoạch đề ra.

2. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động

Ngay từ đầu năm, các cấp chính quyền phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tập trung phát động các phong trào thi đua, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên gương mẫu, tích cực tham gia hưởng ứng Phong trào thi đua “Tu Mơ Rông chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”... trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thông qua phong trào thi đua, đã phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc

⁽⁴⁾ Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

⁽⁵⁾ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai các hoạt động Lễ ra quân đầu năm 2023.

⁽⁶⁾ Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông triển khai ra quân đầu xuân Quý Mão 2023 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

⁽⁷⁾ Hướng dẫn số 01/HD-TCT(NTM) ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tổ Công tác thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện về Nội dung tổ chức lễ phát động ra quân đầu xuân Quý Mão năm 2023 thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Công văn số 01/TCT ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tổ Công tác thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện về việc chuẩn bị cho lễ ra quân đầu năm thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

⁽⁸⁾ Công văn số 2311/UBND-NN, ngày 11/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc triển khai thực hiện các giải pháp về phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện; Công văn số 2254/UBND, ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện...

tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vận động nhân dân tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới.

3. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

a) Kết quả kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia các cấp: Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025⁽⁹⁾ để chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu trên địa bàn, trong đó có Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Kết quả kiện toàn bộ máy tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện Chương trình: Để giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tu Mơ Rông đã thành lập và kiện toàn Tổ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025⁽¹⁰⁾. Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ phụ trách tiêu chí nông thôn mới cho các thành viên để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện và Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện triển khai thực hiện chương trình trên địa bàn⁽¹¹⁾. Ủy ban nhân dân các xã cũng đã thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã, đồng thời thành lập Ban quản lý các chương trình, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để triển khai trên địa bàn xã, thôn.

Kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025⁽¹²⁾ để giúp Ủy ban nhân dân huyện, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện trong việc triển khai chương trình nông thôn mới trên địa bàn huyện.

c) Đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Chương trình:

⁽⁹⁾ Quyết định số 71/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 79a/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc điều chỉnh Quyết định số 71/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 03 năm 2022 của UBND huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025.

⁽¹⁰⁾ Quyết định số 03/QĐ-BCĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 01/QĐ-BCĐNTM ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025 về việc kiện toàn Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

⁽¹¹⁾ Quyết định số 01/QĐ-TCT ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Thông báo số 01/TB-TCT ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 về việc Phân công nhiệm vụ thành viên Tổ công tác thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

⁽¹²⁾ Tại quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện chương trình trên địa bàn huyện, Ban chỉ đạo các cấp, Tổ công tác huyện đã chủ động phối hợp triển khai thực hiện các giải pháp để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra. Công tác phối hợp giữa các đơn vị phụ trách tiêu chí nông thôn mới cấp huyện và cấp xã mặc dù đã có tiến bộ hơn so với trước nhưng đôi lúc còn chưa kịp thời, chặt chẽ dẫn đến một số chỉ tiêu kế hoạch chưa đạt.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình⁽¹³⁾ trên địa bàn

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình⁽¹⁴⁾ trên địa bàn

1.1. Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

- Quy hoạch được xác định là nội dung quan trọng, cần được triển khai để định hướng cho xây dựng nông thôn mới, do vậy, huyện đã chỉ đạo cho các đơn vị và các xã tập trung rà soát quy hoạch để điều chỉnh kịp thời phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, trong năm 2023, công tác điều chỉnh quy hoạch ở các xã mặc dù đã được chỉ đạo triển khai từ đầu năm nhưng đa số các đơn vị thực hiện còn chậm tiến độ.

1.2. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

- Tính đến thời điểm hiện nay có 11/11 xã có đường ô tô đến trung tâm xã đi lại được cả 02 mùa trong năm; 11/11 xã có đường nhựa hoặc bê tông hóa đến Ủy ban nhân dân xã; đường trục chính nội đồng ở các xã đã được đầu tư cơ bản nhưng còn 01 xã (*Tu Mơ Rông*) chưa đảm bảo được tỷ lệ đường trục chính nội đồng theo tiêu chuẩn quy định, số xã có đường trục chính nội đồng đảm bảo tiêu chuẩn tối thiểu theo tiêu chuẩn bộ tiêu chí xã nông thôn mới tính đến thời điểm báo cáo đạt 10/11 xã, tăng 01 xã so với năm 2022.

- Hệ thống thủy lợi tại tất cả các xã trên địa bàn huyện cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất và dân sinh; tỷ lệ tưới, tiêu nước đảm bảo 80% diện tích sản xuất. Công tác ứng phó thiên tai ở cấp xã cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tế tại địa phương.

- 11 xã và 86 thôn (làng) có điện lưới, hệ thống điện tại các xã được cơ quan chuyên môn đánh giá đạt yêu cầu. Mặc dù vẫn còn một số nhỏ các điểm lẻ dân cư thôn chưa đảm bảo về hệ thống điện an toàn tuy nhiên xét về tổng thể 11/11 xã đều được đánh giá đạt tiêu chí số 4.

- Các trường học trên địa bàn huyện đều được huyện quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng chuẩn quốc gia. Hiện nay có

⁽¹³⁾ Theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

⁽¹⁴⁾ Theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

03 xã chưa đạt chuẩn tiêu chí số 5 (*bị rớt tiêu chí*) do không đảm bảo được tiêu chuẩn tối thiểu (*Xã có từ 03 trường trở xuống: 100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó $\geq 50\%$ trường đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1*), gồm các xã: Tê Xăng, Tu Mơ Rông và Văn Xuôi.

- Đến thời điểm hiện tại, 11/11 xã chưa có nhà văn hóa đa năng đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và du lịch. Tuy nhiên các xã đã sử dụng cơ sở vật chất hiện có của xã như: Hội trường, Trung tâm học tập cộng đồng, nhà rông đã có từ trước; một số xã xây dựng mới hội trường xã đảm bảo đủ 200 chỗ ngồi để sử dụng làm nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng. Toàn huyện hiện nay có 86/86 thôn của 11 xã có hội trường thôn, nhà rông, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và khu thể thao thôn làm nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân trong thôn.

- Hiện nay trên địa bàn các xã chưa có chợ hoặc siêu thị mini, tuy nhiên hệ thống các cửa hàng buôn bán nhỏ của tiểu thương và hộ gia đình cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân.

- Hiện nay các xã đều có điểm bưu chính, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý điều hành, hệ thống loa truyền thanh ở các thôn đã được đầu tư để đảm bảo phục vụ cho người dân trên địa bàn

- Bằng công tác tuyên truyền, vận động người dân đã nhận thức được vai trò chủ thể của mình trong việc thực hiện chương trình. Người dân đã tự giác chỉnh trang nhà cửa, làm tường rào, cổng ngõ, xây dựng mới các công trình vệ sinh... góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Tuy nhiên vẫn còn 02 xã còn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát, nhà chưa đạt chuẩn (*Đăk Sao, Đăk Na*), ước thực hiện đến hết năm 2023, 11/11 xã sẽ hoàn thành tiêu chí số 9 về nhà ở.

1.3. Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

Nhằm đẩy mạnh công tác phát triển sản xuất tăng thu nhập người dân, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị chức năng, Ủy ban nhân dân các xã chú trọng thay thế các giống cây trồng cũ cho năng suất thấp bằng các giống mới phù hợp với điều kiện thời tiết khí hậu cho năng suất cao hơn. Chú trọng việc phát triển các loại cây trồng có lợi thế và giá trị kinh tế cao như: cây Hồng đẳng sâm, Sâm Ngọc linh, sơn tra... gắn với việc hình thành, phát triển vùng nguyên liệu sản xuất tập trung và bảo quản, chế biến tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; hỗ trợ các chủ thể sản xuất trong xây dựng các sản phẩm OCOP. Huyện đã tập trung chỉ đạo hỗ trợ các hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia vào các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ

sản phẩm. Đến thời điểm báo cáo, huyện đã phê duyệt 04 dự án chuỗi liên kết, đồng thời chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ đối với 10 chuỗi liên kết để trình phê duyệt theo quy định.

1.4. Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị và các xã tập trung sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ của trung ương và ngân sách địa phương để hỗ trợ cho người dân phát triển sản xuất đồng thời định hướng, tư vấn cho người dân trong vấn đề phát triển sản xuất nhằm nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững cho các hộ

1.5. Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Hệ thống trường, lớp học tiếp tục được đầu tư nâng cấp, sửa chữa; hệ thống công trình vệ sinh, nước sinh hoạt cơ bản đảm bảo. Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên. Công tác dạy học và chăm sóc, giáo dục trẻ được đổi mới. Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở tại các xã được giữ vững. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được quan tâm. 100% người dân có thẻ BHYT, được chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở y tế khi có nhu cầu.

1.6. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Trong thời gian qua các xã trên địa bàn huyện tiếp tục rà soát, bổ sung hương ước, quy ước ở khu dân cư; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp trong cộng đồng. Thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới*” và hưởng ứng phong trào thi đua “*Tu Mơ Rông chung sức xây dựng nông thôn mới*”. 11/11 xã có tỷ lệ thôn làng văn hóa đạt từ 80% trở lên.

1.7. Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

Công tác bảo vệ môi trường luôn được quan tâm, Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh trên địa bàn huyện tính đến thời điểm báo cáo đạt trên 89%; tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh hợp vệ sinh trên 70%; trên địa bàn huyện chưa có các cơ sở sản xuất hàng hóa, chưa có làng nghề nên chưa có tình trạng ô nhiễm môi trường do hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó các thôn đã đưa nội dung bảo vệ môi trường ở khu dân cư vào hương ước, quy ước của thôn, một số xã đã thành lập các tổ thu gom rác thải, vận động các hộ gia đình đào hố rác vệ sinh....

1.8. Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở;

thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Đội ngũ cán bộ công chức cấp xã cơ bản đã được chuẩn hóa nhằm đảm bảo phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Hàng năm các cơ quan chuyên môn đã xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để người dân trên địa bàn được tiếp cận với các chính sách, văn bản mới của nhà nước, công tác bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình được các cấp các ngành quan tâm chỉ đạo thường xuyên.

1.9. Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã thực hiện tốt vai trò của mình trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình trên địa bàn.

1.10. Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

- Tình hình an ninh, chính trị, xã hội tại các xã trên địa bàn huyện trong năm được giữ vững và ổn định, công tác kiểm tra tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã, thôn được triển khai thường xuyên. Hương ước của thôn làng được phát huy và đi vào cuộc sống của người dân địa phương. Lực lượng công an có tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý nhân, hộ khẩu và đăng ký tạm trú, tạm vắng, ngăn ngừa và xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM

2.1. Đối với bộ tiêu chí xã nông thôn mới: Ước thực hiện đến 31/12/2023, toàn huyện đạt 163 tiêu chí, trong đó:

- Xã đạt 19 tiêu chí: 0 xã
- Xã đạt 15-18 tiêu chí: 06 xã
- Xã đạt 10-14 tiêu chí: 5 xã
- Không có xã dưới 10 tiêu chí.

2.2. Đối với bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; thôn nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu; huyện nông thôn mới: Do trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông hiện nay chưa có xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới, chưa có thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới nên chưa triển khai thực hiện bộ tiêu chuẩn xã nông thôn mới nâng cao

và xã nông thôn mới kiểu mẫu; thôn nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu; huyện nông thôn mới.

2.3. Đối với bộ tiêu chí thôn nông thôn mới đối với các thôn điểm cấp huyện, xã: Ước thực hiện đến cuối năm, các thôn điểm nông thôn mới trên địa bàn huyện đạt từ 6 đến 9 tiêu chí.

(chi tiết tại phụ lục số 01, 02 kèm theo)

3. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

- Tổng kinh phí ngân sách trung ương bố trí thực hiện chương trình nông thôn mới: 22.347 triệu đồng (bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 13.150 triệu đồng, bổ sung trong năm 64 triệu đồng và kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện 9.133 triệu đồng). Trong đó:

+ Vốn Đầu tư: 18.721 triệu đồng bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 10.000 triệu đồng, kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện 8.721 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 3.626 triệu đồng bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 3.150 triệu đồng, bổ sung trong năm 64 triệu đồng và kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện 412 triệu đồng.

- Tính đến thời điểm 08/11/2023 đã giải ngân: 8.479,2/22.347 triệu đồng, đạt tỷ lệ 37,79% (Vốn đầu tư phát triển 8.164,15 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 315,05 triệu đồng). Ước thực hiện đến 31/12/2023, tỷ lệ giải ngân vốn đạt 100% kế hoạch.

- Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới: Trên địa bàn huyện, không có tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

- Kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông đã có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người dân ngày càng tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Cơ sở hạ tầng thiết yếu được đầu tư đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo hướng tích cực, từng bước nâng cao thu nhập cho người dân, cải thiện đời sống vật chất, văn hóa - giáo dục của người dân trên địa bàn.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc xây dựng chương trình nông thôn mới vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn:

- Công tác tuyên truyền vận động chưa thường xuyên, nội dung, hình thức tuyên truyền chưa phong phú; Nhận thức của một số cán bộ và người dân về ý

nghĩa, mục đích của chương trình nông thôn mới còn hạn chế.

- Sự phối hợp trong việc chỉ đạo và triển khai thực hiện giữa các ngành chưa đồng bộ, còn lúng túng; Việc huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác kiểm tra, giám sát các cấp chưa thường xuyên, chưa kịp thời.

- Một số tiêu chí đã đạt được trong các năm trước nhưng hiện nay do thay đổi tiêu chuẩn đánh giá nên mặc dù huyện đang tạm đánh giá là đạt nhưng chưa bền vững (*như tiêu chí quy hoạch, chỉ tiêu về tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch...*).

- Hiện nay, Sở Y tế tỉnh chưa tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với chỉ tiêu nước sạch, do vậy, các xã phải thực hiện xét nghiệm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (*Công trình cấp nước tập trung và công trình cấp nước quy mô hộ gia đình/nhỏ lẻ*): Xét nghiệm các thông số chất lượng nước sạch theo danh mục các thông số chất lượng nước sạch và ngưỡng giới hạn cho phép của Thông tư số 41/2018/TT-BYT của Bộ Y tế để đảm bảo đạt chỉ tiêu tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch. Tuy nhiên, chi phí kiểm định chất lượng mẫu nước tương đối lớn (*tính sơ bộ nếu mỗi xã kiểm định tối thiểu 04 mẫu/01 xã, giá kiểm định chất lượng nước sạch khoảng 25 triệu/01 mẫu, tương đương huyện Tư Mơ Rông phải cân đối bố trí khoảng 1.100 triệu/01 năm cho chi phí này*) trong khi nguồn kinh phí của địa phương còn rất nhiều khó khăn.

- Đối với tiêu chí số 10 - Thu nhập: Các xã trên địa bàn huyện chưa được cơ quan chuyên môn hướng dẫn về cách thức thu thập số liệu đầu vào để tính toán mức thu nhập bình quân đầu người hàng năm.

- Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn huyện hiện nay còn khá cao, mặc dù tỷ lệ giảm nghèo hàng năm đều đạt từ 6-8% tuy nhiên vẫn chưa mang tính bền vững.

- Chỉ tiêu tuyển sinh trung học phổ thông của trường PTDTNT huyện không đáp ứng đủ số lượng học sinh đã tốt nghiệp THCS. Do vậy đa số học sinh sau khi hết lớp 9 không đủ điều kiện để tham gia học bổ túc hoặc học trung cấp nghề đều lựa chọn đi làm kiếm thu nhập. Do vậy, một số xã chưa đảm bảo đạt được tiêu chí số 14 - Giáo dục.

- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi SDD thể thấp còi trên địa bàn huyện còn khá cao, nhưng các xã và ngành y tế chưa có giải pháp hiệu quả để thực hiện chỉ tiêu này.

- Một số cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn chưa chủ động chuẩn hóa chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (*mặc dù huyện đã tạo điều kiện để các cá nhân tham gia các khóa đào tạo tự chuẩn hóa*).

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Do sự thay đổi về tiêu chuẩn đánh giá, một số chỉ tiêu chưa được cơ

quan chuyên môn ban hành quy định hoặc hướng dẫn chi tiết.

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho chương trình nông thôn mới trong các năm gần đây tương đối thấp hơn so với nhu cầu của địa phương.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới đôi lúc chưa phát huy hết tác dụng dẫn đến nhận thức của người dân vẫn còn tư tưởng đợi nhà nước đầu tư.

- Chưa có giải pháp hiệu quả trong việc huy động nguồn lực để lồng ghép tổ chức thực hiện chương trình.

- Phần nhiều các cơ quan được phân công phụ trách tiêu chí chưa thực sự bám sát cơ sở trong quá trình triển khai do thiếu nhân lực.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. MỤC TIÊU

Phân đầu trong năm 2024, toàn huyện đạt 179 tiêu chí xã nông thôn mới, không có xã dưới 10 tiêu chí, trong đó: dự kiến có 01 xã đạt 19 tiêu chí (Mãng Ri); 01 xã đạt 18 tiêu chí (Đăk Rơ Ông); 03 xã đạt 17 tiêu chí (Ngọc Lây, Đăk Sao, Ngọc Yêu); 03 xã đạt 16 tiêu chí (Đăk Na, Đăk Hà, Tu Mơ Rông); 01 xã đạt 15 tiêu chí (Văn Xuôi); 02 xã đạt 14 tiêu chí (Đăk Tô Kan, Tê Xăng).

(chi tiết tại phụ lục số 03 kèm theo)

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, vận động sâu rộng trong nhân dân và tổ chức các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Tu Mơ Rông chung sức xây dựng nông thôn mới”.

2. Ưu tiên phân bổ vốn thực hiện hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới năm 2024 theo kế hoạch đã đề ra *(sau khi huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách)*.

3. Tạo điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã trên địa bàn huyện tham gia các hoạt động sản xuất trên địa bàn huyện, nhất là các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị nhằm đổi mới tổ chức sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Tiếp tục chỉ đạo theo dõi, đánh giá thực hiện các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

4. Triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, nắm bắt nhu cầu học nghề của người dân, định hướng cho người dân học nghề ngay từ đầu năm để công tác đào tạo nghề đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về tay nghề người lao động trong quá trình tham gia lao động, sản xuất.

5. Thực hiện tốt công tác giám sát và đánh giá Chương trình để từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư của Chương trình.

6. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình HĐND huyện Tư Mơ Rông, kỳ họp thứ 6, khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan phụ trách tiêu chí NTM huyện;
- Hội LHPN huyện;
- BHXH huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Văn Mười